

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CẢNG VỤ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 37 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2016

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Số: ... 606 .....

Ngày 22 tháng 8 năm 2016.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Thí điểm đăng ký làm thủ tục cho phương tiện thủy nội địa vào, rời cảng, bến thủy nội địa bằng tin nhắn**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư 50/2014/TT-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thí điểm đăng ký làm thủ tục cho phương tiện thủy nội địa vào, rời cảng, bến thủy nội địa bằng tin nhắn với nội dung như sau:

1. Thực hiện đăng ký làm thủ tục theo quy trình tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Cảng, bến thủy nội địa thực hiện thí điểm: các cảng, bến thủy nội địa (trừ cảng, bến hành khách du lịch và cảng, bến phục vụ Nhà máy đường) thuộc khu vực trách nhiệm của các Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực I, II, III và IV trực thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam.

3. Thời gian thực hiện thí điểm: từ ngày 20 tháng 8 năm 2016.

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực I, II, III và IV có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận và lưu trữ bản sao các giấy tờ liên quan đến phương tiện, thuyền viên để làm cơ sở kiểm tra khi làm thủ tục cho phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa;

b) Kiểm tra và làm thủ tục cho phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa theo quy định tại Điều 15, Điều 16 Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT, không yêu cầu người làm thủ tục nộp hoặc xuất trình các giấy tờ liên quan đến phương tiện, thuyền viên vẫn còn hiệu lực và đã được Cảng vụ Đường thủy nội địa lưu trữ hoặc có trong cơ sở dữ liệu;

c) Tuyên truyền, hướng dẫn các chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện thực hiện Quyết định này.

2. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam

a) Chỉ đạo Cảng vụ Đường thủy nội địa có liên quan triển khai Quyết định này;

b) Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện thí điểm, báo cáo Bộ Giao thông vận tải.

3. Vụ Pháp chế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

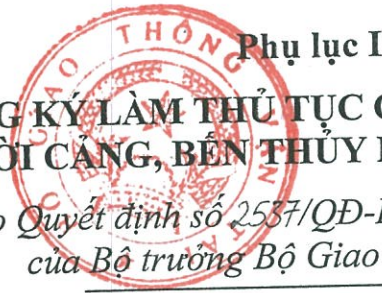
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực I, II, III, IV và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**  
  
**Lê Đình Thọ**



**Phụ lục I**  
**QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ LÀM THỦ TỤC CHO PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA VÀO, RỜI CẢNG, BẾN THỦY NỘI ĐỊA BẰNG TIN NHẮN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2537/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**I. Đăng ký số điện thoại sử dụng nhắn tin đăng ký làm thủ tục cho phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa**

1. Chủ phương tiện đến Đại diện Cảng vụ Đường thủy nội địa (sau đây gọi tắt là Đại diện Cảng vụ) gần nhất trực thuộc Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực I, II, III và IV đăng ký tối đa 03 số điện thoại sử dụng để nhắn tin đăng ký làm thủ tục theo mẫu quy định tại Phụ lục II của Quyết định này. Khi đến đăng ký mang theo bản sao chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính (để đối chiếu) các giấy tờ sau:

- a) Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoặc bản sao có xác nhận của tổ chức tín dụng trong trường hợp phương tiện cầm cố, thế chấp;
- b) Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn hiệu lực;
- c) Bảng hoặc giấy chứng nhận khả năng chuyên môn của các thuyền viên trên phương tiện.

2. Khi có nhu cầu thay đổi số điện thoại sử dụng để nhắn tin đăng ký làm thủ tục, chủ phương tiện đến Đại diện Cảng vụ gần nhất trực thuộc Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực I, II, III và IV đăng ký thay đổi số điện thoại.

3. Đại diện Cảng vụ có trách nhiệm cập nhật các số điện thoại chủ phương tiện đăng ký; lưu giữ và cập nhật các giấy tờ quy định tại Khoản 1 Mục này vào cơ sở dữ liệu.

**II. Trình tự đăng ký làm thủ tục cho phương tiện vào cảng, bến thủy nội địa**

1. Chậm nhất 60 phút trước khi phương tiện vào cảng, bến thủy nội địa, người làm thủ tục sử dụng 1 trong 3 số điện thoại đã đăng ký gửi tin nhắn đến số điện thoại Tổng đài đăng ký làm thủ tục (sau đây gọi tắt là Tổng đài) **0943053232**. Cú pháp tin nhắn như sau:

**v.sodangky.madaidien.cangbenvao.thoigianvao**

Trong đó:

- **v**: là từ khóa đăng ký làm thủ tục vào.
- **sodangky**: là số đăng ký hành chính của phương tiện, có thể nhập chữ hoa hoặc chữ thường, yêu cầu chỉ nhập phần số và phần chữ, không có ký tự ngăn cách (ví dụ: **HN1234, QN2344**).

- **madaidien**: là mã hiệu của Đại diện Cảng vụ Đường thủy nội địa làm thủ tục cho phương tiện thủy nội địa quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.

- **cangbenvao**: là tên của cảng, bến thủy nội địa mà phương tiện dự kiến vào, nhập chữ hoa hoặc chữ thường, có dấu hoặc không dấu và có thể nhập gần đúng tên cảng, bến thủy nội địa.

- **thoigianvao**: là thời gian dự kiến phương tiện vào cảng, bến thủy nội địa.

Ví dụ: **v.hp1234.minhduc.cangxmhaiphong.12h30-20/11/2015**.

Tổng đài tự động chuyển tin nhắn đến Đại diện Cảng vụ.

2. Đại diện Cảng vụ khi nhận được tin nhắn, kiểm tra thông tin liên quan đến phương tiện, thuyền viên, giấy phép rời cảng, bến thủy nội địa cuối cùng (nếu có) trên hệ thống phần mềm và gửi tin nhắn kết quả đến Tổng đài như sau:

a) Cú pháp tin nhắn đồng ý cho phương tiện vào cảng bến:

**y.sodangky.[matodaidien]**

Trong đó:

- **y**: (y=yes) là từ khóa đồng ý cho phương tiện làm thủ tục vào.

- **sodangky**: là số đăng ký hành chính của phương tiện, có thể nhập chữ hoa hoặc chữ thường, yêu cầu chỉ nhập phần số và phần chữ, không có ký tự ngăn cách (ví dụ: **HN1234, QN2344**).

- **matodaidien**: là mã hiệu của Tổ đại diện Cảng vụ Đường thủy nội địa (sau đây gọi tắt là Tổ đại diện) làm thủ tục cho phương tiện, yêu cầu phải nhập chính xác. Trường hợp Đại diện Cảng vụ trực tiếp làm thủ tục thì không phải khai báo mã hiệu này.

Ví dụ:

- **y.hp2422** (trong trường hợp Đại diện Cảng vụ trực tiếp làm thủ tục).

- **y.hp2422.toximanghaiphong** (trong trường hợp Đại diện Cảng vụ giao cho Tổ đại diện làm thủ tục).

Tổng đài sẽ tự động chuyển tin nhắn đến người làm thủ tục và Tổ đại diện (nếu Tổ đại diện làm thủ tục).

b) Cú pháp tin nhắn không đồng ý cho phương tiện vào cảng bến

**n.sodangky.lydo**

Trong đó:

- **n**: (n=no) là từ khóa không đồng ý cho phương tiện làm thủ tục vào.

- **sodangky**: là số đăng ký hành chính của phương tiện, có thể nhập chữ hoa hoặc chữ thường, yêu cầu chỉ nhập phần số và phần chữ, không có ký tự ngăn cách (ví dụ: **HN1234, QN2344**).

- **lydo**: lý do không đồng ý phương tiện vào cảng bến.

Ví dụ : **n.hp2422.hien tai cang ben da du tau neo dau**.

Tổng đài sẽ tự động chuyển tin nhắn thông báo đến người làm thủ tục.

3. Khi phương tiện đến cảng, bến thủy nội địa, Đại diện Cảng vụ, Tổ đại diện thực hiện làm thủ tục cấp phép vào cảng, bến cho phương tiện theo quy định.

### **III. Quy trình đăng ký làm thủ tục cho phương tiện rời cảng, bến thủy nội địa**

1. Chậm nhất 30 phút trước khi phương tiện rời cảng, bến thủy nội địa, người làm thủ tục sử dụng 1 trong 3 số điện thoại đã đăng ký gửi tin nhắn đến Tổng đài. Cú pháp tin nhắn như sau:

**r.sodangky.thoigianroi**

Trong đó:

- **r**: là từ khóa đăng ký làm thủ tục rời.  
- **sodangky**: là số đăng ký hành chính của phương tiện, có thể nhập chữ hoa hoặc chữ thường, yêu cầu chỉ nhập phần số và phần chữ, không có ký tự ngăn cách (ví dụ: **HN1234, QN2344**).

- **thoigianroi**: là thời gian dự kiến phương tiện rời cảng, bến thủy nội địa.

Ví dụ: **r.hp1234.12h30-20/11/2015**

Tổng đài tự động chuyển tin nhắn đến Đại diện Cảng vụ, Tổ đại diện (nếu Tổ đại diện đã làm thủ tục vào cho phương tiện đang đăng ký làm thủ tục rời).

2. Đại diện Cảng vụ, Tổ đại diện nhận được tin nhắn từ Tổng đài, kiểm tra thông tin liên quan đến phương tiện, thuyền viên, giấy phép vào cảng, bến đã cấp trên phần mềm và gửi tin nhắn kết quả đến Tổng đài:

a) Cú pháp nhắn tin đồng ý cho phương tiện rời cảng bến.

**y.sodangky**

Trong đó:

- **y**: (y=yes) là từ khóa đồng ý cho phương tiện làm thủ tục rời.  
- **sodangky**: là số đăng ký hành chính của phương tiện, có thể nhập chữ hoa hoặc chữ thường, yêu cầu chỉ nhập phần số và phần chữ, không có ký tự ngăn cách.

Ví dụ: **y.HN1234**

b) Cú pháp nhắn tin không đồng ý làm thủ tục cho phương tiện rời cảng, bến thủy nội địa theo quy định tại điểm b khoản 2 Mục II.

3. Đại diện Cảng vụ, Tổ đại diện làm thủ tục cấp phép rời cảng, bến cho phương tiện theo quy định.

### **IV. Quy trình hủy đăng ký làm thủ tục cho phương tiện vào/rời cảng, bến thủy nội địa**

Trường hợp đã nhắn tin đăng ký vào/rời cảng, bến thủy nội địa nhưng chưa được cấp phép, sau đó muốn hủy tin nhắn đó, người làm thủ tục soạn tin nhắn gửi đến Tổng đài. Cú pháp tin nhắn như sau:

### **huy.sodangky**

Trong đó:

- **huy**: là từ khóa hủy đăng ký làm thủ tục vào/rời
- **sodangky**: là số đăng ký hành chính của phương tiện, có thể nhập chữ hoa hoặc chữ thường, yêu cầu chỉ nhập phần số và phần chữ, không có ký tự ngăn cách (ví dụ: **HN1234, QN2344**).

Ví dụ: **huy.hp1234**

Tổng đài tự động kiểm tra và thông báo đến Đại diện Cảng vụ hoặc Tổ đại diện đã nhận tin nhắn đăng ký vào/rời cảng bến của người làm thủ tục trước đó. Sau khi thực hiện hủy, Tổng đài sẽ gửi tin nhắn thông báo đến người làm thủ tục.

---



**Phụ lục II**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ SỐ ĐIỆN THOẠI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2537/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do- Hạnh Phúc**

Kính gửi: Đại diện Cảng vụ ĐTNĐ khu vực XX/ tại YY

Tên Chủ phương tiện: .....

Địa chỉ: .....

Số CMTND hoặc hộ chiếu: ..... ngày cấp.....

cơ quan cấp .....

Số điện thoại: ..... Fax:..... Email:.....

Đăng ký phương tiện và các số điện thoại kèm theo dưới đây để nhận tin đăng ký làm thủ tục cho phương tiện vào, rời cảng, bến thủy nội địa:

Stt	Phương tiện (Số đăng ký)	Số điện thoại 1	Số điện thoại 2	Số điện thoại 3
1	HN-1234	0912969345	0902345913	
2	HN-3345	0903012313	0982345968	
3	HN-4562	0912914567	0915868515	0985915685
...	.....	.....	.....	.....

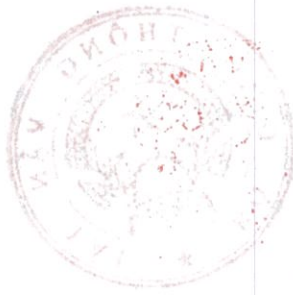
Tôi xin cam kết thực hiện theo đúng quy trình và chịu trách nhiệm về những thông tin khai báo trên hệ thống.

....., ngày tháng năm 20


**CHỦ PHƯƠNG TIỆN**

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Mỗi phương tiện đăng ký tối đa 03 số điện thoại.






**Phụ lục III**  
**BẢNG MÃ HIỆU CỦA CÁC**  
**ĐẠI DIỆN CẢNG VỤ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2537/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

STT	Đơn vị Cảng vụ Đường thủy nội địa	Đại diện Cảng vụ Đường thủy nội địa	Mã đại diện
1	<b>Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực I</b>	Đại diện Hải Phòng	haiphong
2		Đại diện Minh Đức	minhduc
3		Đại diện Hoàng Thạch	hoangthach
4		Đại diện Phúc Sơn	phucson
5		Đại diện Kinh Môn	kinhmon
6		Đại diện Đá Bạc	dabac
7		Đại diện Cẩm Thạch	camthach
8		Đại diện Điền Công	diencong
9		Đại diện Quảng Ninh	quangninh
10		Đại diện Bạch Đằng	bachdang
11	<b>Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực II</b>	Đại diện Bắc Ninh	bacninh
12		Đại diện Bắc Giang	bacgiang
13		Đại diện Phú Thọ	phutho
14		Đại diện Cống Cầu	congcau
15		Đại diện Ninh Bình	ninhbinh
16		Đại diện Hà Nam	hanam
17		Đại diện Hà Nội	hanoi
18		Đại diện Hòa Bình	hoabinh

19		Đại diện Hưng Yên	hungyen
20		Đại diện Nam Định	namdinh
21		Đại diện Phả Lại	phalai
22		Đại diện Quảng Bình	quangbinh
23		Đại diện Sơn Tây	sontay
24		Đại diện Thái Nguyên	thainguyen
25		Đại diện Yên Bái	yenbai
26		Đại diện Thái Bình	thaibinh
27		Đại diện Thủ Đức	thuduc
28		Đại diện Đồng Nai	dongnai
29		Đại diện Nhơn Trạch	nhontrach
30		Đại diện Phú Long	phulong
31		Đại diện Tây Ninh	tayninh
32		Đại diện Bình Dương	binhduong
33	<b>Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực III</b>	Đại diện Long An	longan
34		Đại diện Mộc Hóa	mochoa
35		Đại diện Bến Tre	bentre
36		Đại diện Tiền Giang	tiengiang
37		Đại diện Đồng Tháp	dongthap
38		Đại diện Hồng Ngự	hongngu
39		Đại diện Ximăng Hà Tiên 1	ximanghatien1
40	<b>Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực IV</b>	Đại diện Cần Thơ	cantho
41		Đại diện Thốt Nốt	thotnot
42		Đại diện Long Xuyên	longxuyen